TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2020/DSST
Ngày: 16 –01– 2020
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Mỡn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Văn Hảo**.

2/ Bà **Nguyễn Thị Hồng Thắm**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Ngô Thị Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 188/2019/TLST - DS ngày 24 tháng 6 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX - ST ngày 02 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V.**

Địa chỉ: số 123, đường N, khóm 1, thị trấn A, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Phạm Thanh H**. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Phạm Thanh H** là anh **Phạm Thanh Tuấn** – Nhân viên phát triển kinh doanh (theo văn bản ủy quyền ngày 17/6/2019) (có mặt).

2. Bị đơn: Chị **Lê Thị Phương A -** sinh năm: 1986 (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị B** – sinh năm: 1962 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á – A nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch Vũng Liêm do anh Phạm Thanh Tuấn làm đại diện trình bày:*

Chị Lê Thị Phương A có ký giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ với Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V như sau:

Ngày 15/7/2016 chị Lê Thị Phương A có vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V (gọi tắt là Đông Á Bank) theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, số tiền vay là 20.000.000đ, lãi suất: 11%/năm, lãi suất quá hạn: 16,5%/năm, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay: mua bán dụng cụ nhà bếp. Biện pháp đảm bảo: tín chấp. Từ ngày 23/9/2016 đến ngày 25/4/2019 chị Lê Thị Phương A đã trả cho Ngân hàng Đông Á Bank tiền vốn là 11.173.077đ, lãi trong hạn: 1.776.923đ, lãi quá hạn: 0đ, tổng cộng: 12.950.000đ. Sau đó thì chị A ngưng không trả tiền vay vốn và lãi cho Ngân hàng Đông Á Bank tiếp nên Ngân hàng Đông Á Bank từ ngày 29/7/2017 đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử 16/01/2020 chị A còn nợ các khoản như sau: vốn: 8.826.923đ, lãi trong hạn: 423.077đ, lãi quá hạn: 3.819.865đ, tổng cộng: 13.069.865đ.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V yêu cầu chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V số tiền còn nợ tính đến ngày 16/01/2020 vốn: 8.826.923đ, lãi trong hạn: 423.077đ, lãi quá hạn: 3.819.865đ, tổng cộng: 13.069.865đ và Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V được quyền tính lãi liên tục theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 15/7/2016 đối với số tiền vốn 8.826.923đ cho đến khi chị A và bà B trả xong nợ.

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm có ý kiến là: Thủ tục thụ lý vụ án, xác định mối quan hệ pháp luật dân sự của vụ án, quá trình chuẩn bị xét xử, thu thập chứng cứ của Thẩm phán và tiến hành phiên tòa sơ thẩm của Hội đồng xét xử sơ thẩm là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V số tiền vốn và lãi là 13.069.865đ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B phải chịu theo quy định pháp luật.

* Tài liệu, chứng cứ trong vụ án: Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ (bản sao), danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ (bản sao),

giấy chứng minh nhân dân (photo), sổ hộ khẩu (photo), bản tự khai, giấy ủy quyền, quyết định ủy quyền thường xuyên, quyết định thành lập phòng giao dịch Phạm Hùng trực thuộc chi nhánh Vĩnh Long, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, điều lệ tổ chức và hoạt động, Dịch vụ chuyển phát nhanh.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1, lần 2, quyết định xét xử cho chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B nhưng chị A và bà B vẫn vắng mặt không có lý do nên không có tài liệu chứng cứ, không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V và chị Lê Thị Phương A. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn chị Lê Thị Phương A và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B đến lần thứ hai nhưng chị A và bà B vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V yêu cầu chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V số tiền còn nợ tính đến ngày 16/01/2020 vốn: 8.826.923đ, lãi trong hạn: 423.077đ, lãi quá hạn: 3.819.865đ, tổng cộng: 13.069.865đ. Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V được quyền tính lãi liên tục theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 15/7/2016 đối với số tiền vốn 8.826.923đ cho đến khi chị A và bà B trả xong nợ.

Trong quá trình giải quyết Tòa án có tống đạt các văn bản tố tụng và gửi các tài liệu chứng cứ cho chị A và bà B nhưng cho đến nay chị A và bà B vẫn không có văn bản nêu ý kiến hay phản đối các chứng cứ do Ngân hàng cung cấp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là những tình tiết, sự kiện nguyên đơn không phải chứng minh.

[3] Từ những căn cứ nêu trên xác định giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 15/7/2016 là có giá trị pháp lý.

Xét thấy theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 15/7/2016 bên vay là chị Lê Thị Phương A và người bảo lãnh là bà Nguyễn Thị B, số tiền vay là 20.000.000đ, thời hạn vay là 12 tháng, mục đích vay vốn là mua bán dụng cụ nhà bếp, thì người vay là Lê Thị Phương A đã ký tên và ghi họ tên vào bên người vay và bà Nguyễn Thị B đã ký tên và ghi họ tên vào người bảo lãnh. Có bà Mai Thị Hạnh, chức vụ: Chủ tịch đại diện cho Hội Liên hiệp phụ nữ thị trấn Vũng Liêm ký xác nhận. Đồng thời có Ủy ban nhân dân thị trấn Vũng Liêm ký xác nhận do đó việc Ngân hàng thương mại cổ phần A – A nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V cho chị Lê Thị Phương A vay tiền là đúng sự thật. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch Vũng Liêm yêu cầu chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V số tiền còn nợ vốn: 8.826.923đ, lãi trong hạn: 423.077đ, lãi quá hạn: 3.819.865đ, tổng cộng: 13.069.865đ là có căn cứ chấp nhận phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B phải nộp (13.069.865đồng x 5%) = 653.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V.

Buộc chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V số tiền còn nợ vốn: 8.826.923đ (Tám triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi ba đồng), lãi trong hạn: 423.077đ (Bốn trăm hai mươi ba nghìn không trăm bảy mươi bảy đồng), lãi quá hạn: 3.819.865đ (Ba triệu tám trăm mười chín nghìn tám trăm sáu mươi lăm đồng), tổng cộng: 13.069.865đ (Mười ba triệu không trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi lăm đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V được quyền tính lãi liên tục theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 15/7/2016 đối với số tiền vốn 8.826.923đ (Tám triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi ba đồng) cho đến khi chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B trả xong nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- ***Án phí sơ thẩm***:

+ Buộc chị Lê Thị Phương A và bà Nguyễn Thị B phải nộp 653.000đồng (Sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng).

+ Ngân hàng Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V không phải chịu án phí nên hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 315.000 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009960 ngày 24 tháng 6 năm 2019 của A cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xem xét, phúc thẩm lại./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện V;
-A cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Mỡn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Mỡn